

Số: /BC-SNN

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Thông báo Kết luận số 282-TB/TU ngày 15/12/2017 và Quy định số 397-QĐ/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2018

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Thông báo Kết luận số 282-TB/TU ngày 15/12/2017 và Quy định số 397-QĐ/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.1. Công tác quán triệt, triển khai Thông báo Kết luận số 282-TB/TU và Quy định số 397-QĐ-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Giám đốc Sở đã quán triệt, triển khai Thông báo Kết luận số 282-TB/TU ngày 15/12/2017 của Thường trực Tỉnh ủy và Quy định số 397-QĐ/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 716/UBND-NC ngày 12/3/2018 về việc thực hiện Thông báo kết luận số 282-TB/TU ngày 15/12/2017 của Thường trực Tỉnh ủy; Thông báo số 68/TB-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh tại buổi làm việc về công tác thanh tra năm 2018, Công văn số 140/TTr-VP ngày 30/3/2018 của Thanh tra tỉnh về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra năm 2018 tới Thanh tra Sở, các Chi cục thuộc Sở có chức năng thanh tra kiểm tra chuyên ngành thông qua buổi họp giao ban tại Sở; gửi văn bản tới đơn vị có liên quan.

1.2. Việc ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác rà soát, đánh giá các cuộc kiểm tra, thanh tra của đơn vị, địa phương

Một số văn bản được ban hành để chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở có liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, cụ thể: Công văn số 553/SNN-TTr ngày 09/05/2018 của Sở về việc phối hợp thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch có trùng chéo với các sở, ngành khác; Công văn số 1181/SNN-TTr ngày 24/9/2018 của Sở về việc kiểm tra chất lượng thuốc BVTV; Công văn số 07/TTr ngày 26/01/2018 về việc đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra (15/KL-TTr ngày 08/01/2018 của Thanh tra tỉnh Bắc Giang); Công văn số 23/TTr ngày 03/5/2018 của Thanh tra Sở về việc chủ động thời gian tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt năm 2018.

Bên cạnh đó, Sở đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-SNN ngày 10/10/2018 về tổ chức đối thoại về “những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT”.

1.3. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện các quy định về rà soát các cuộc kiểm tra, thanh tra

+ *Việc thực hiện quy định về chế độ báo cáo các cuộc kiểm tra, thanh tra theo quy định:* Sở đã chỉ đạo Thanh tra Sở gửi Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm; báo cáo kết quả thanh tra; kết luận các cuộc thanh tra và quyết định xử lý về Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy và Thanh tra tỉnh theo quy định. Thực hiện gửi các báo cáo định kỳ theo Quyết định số 557/2013/QĐ-UBND về Thanh tra tỉnh.

+ *Kết quả thực hiện tự rà soát, đánh giá các cuộc kiểm tra, thanh tra của địa phương:* Số cuộc kiểm tra, thanh tra được rà soát: 28. Những hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua rà soát, biện pháp xử lý và kết quả thực hiện: Về kinh tế: Còn đơn vị chưa thực hiện xong việc nộp tiền vi phạm qua thanh tra (từ cuối năm 2017 chuyển sang) số tiền là 11.679.000 đồng (Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Sông Thương đang tiếp tục đôn đốc việc thực hiện.

Xử lý cán bộ: về đảng, chính quyền và xử lý khác: không có; chuyên cơ quan điều tra, xử lý khác: không có).

+ *Những khó khăn, vướng mắc; hạn chế, nguyên nhân trong thực hiện rà soát các cuộc kiểm tra, thanh tra:* Trong quá trình thực hiện rà soát các cuộc kiểm tra, thanh tra Sở chưa gặp khó khăn, vướng mắc.

1.4. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát của cấp ủy, người đứng đầu đơn vị, địa phương về công tác rà soát các cuộc kiểm tra, thanh tra

Đảng ủy, Lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Thanh tra Sở và các Chi cục có chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành thực hiện tốt công tác thanh tra của ngành. Hàng năm, chỉ đạo Thanh tra Sở, các Chi cục chủ động triển khai, tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch xây dựng đã được phê duyệt từ đầu năm, phân đầu đạt 100% theo kế hoạch.

1.5. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác rà soát, đánh giá các cuộc kiểm tra, thanh tra

Sở chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác rà soát, đánh giá các cuộc kiểm tra, thanh tra. Định kỳ các Chi cục thuộc Sở rà soát, tổng hợp các cuộc thanh tra, kiểm tra gửi Thanh tra Sở tổng hợp số liệu chung của toàn ngành.

2. Tình hình kết quả thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước

- *Tổng số các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội năm 2018:* 28 cuộc (Thanh tra Sở thực hiện là: 07 cuộc; các Chi cục thuộc Sở: 21 cuộc). *Tổng số sai phạm về kinh tế:* 107.261.000 đồng (sai phạm về tham nhũng: không có); *tổng số các cá*

nhân, tổ chức sai phạm được phát hiện qua các cuộc thanh tra: 21 (07 tổ chức; 13 cá nhân).

(Có phụ lục số 1 kèm theo)

- Tổng hợp các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kết luận thanh tra và quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

+ Kiến nghị của Đoàn thanh tra đối với các sai phạm (tồn tại) đã được phát hiện:

Số kiến nghị xử lý hành chính: 03. Nội dung chủ yếu của các kiến nghị xử lý hành chính: kiểm điểm rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến sai phạm.

Số kiến nghị chuyển cơ quan điều tra: không có;

Số kiến nghị khác: 25. Nội dung chủ yếu: hoàn thiện hồ sơ pháp lý về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; niêm yết giá bán đầy đủ đối với các mặt hàng kinh doanh; khắc phục cá điều kiện còn thiếu về phòng chống cháy nổ, xử lý rác thải,...

Số sai phạm, kiến nghị của Đoàn thanh tra không được người ra quyết định thanh tra chấp nhận, chưa được kết luận: không có;

Số kiến nghị đã thực hiện: 28 quyết định;

Số kiến nghị chưa thực hiện: không có.

+ Tổng số kết luận thanh tra của cơ quan có thẩm quyền:

Số kết luận đã thực hiện: 28;

Số kết luận chưa thực hiện: không có.

+ Tổng số quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền, trong đó:

Số quyết định xử lý hành chính: không có;

Số quyết định chuyển Cơ quan điều tra: không có;

Số quyết định xử lý khác: 02 Quyết định thu hồi về tiền, 18 quyết định xử phạt vi phạm hành chính (qua các cuộc thanh tra).

Số quyết định đã thực hiện: 20 quyết định;

Số quyết định chưa thực hiện: không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kết luận thanh tra, quyết định của cơ quan có thẩm quyền trong xử lý kết quả thanh tra.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và biện pháp thực hiện của cấp ủy, chính quyền đối với các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý của thanh tra về kinh tế - xã hội; việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện:

Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện kiến nghị, kết luận sau thanh tra. Trong các cuộc họp giao ban hàng tháng, quý, năm Lãnh đạo Sở đã quán triệt, triển khai tới Thủ trưởng các đơn vị có liên quan đến việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra. Qua đó, giúp cho Thủ trưởng đơn vị thấy được trách nhiệm của mình trong việc quản lý, việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên. Việc đôn đốc được thực hiện chủ yếu bằng hình thức gọi điện thoại trực tiếp đơn vị và có văn bản đôn đốc với những đơn vị chậm thực hiện. Trong kỳ báo cáo, Sở đã ban hành 02 văn bản đôn đốc đơn vị có liên quan về thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra.

+ Khắc phục sai phạm về kinh tế: Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018, các đơn vị có sai phạm về kinh tế đã thu hồi nộp số tiền 107.261.000 đồng vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

(có Phụ lục số 2 kèm theo)

+ Xử lý cán bộ (về đảng, chính quyền và xử lý khác): *không có.*

+ Đã chuyển cơ quan điều tra (số vụ/số đối tượng): *không có. (Phụ lục 3)*

+ Chưa chuyển cơ quan điều tra (số vụ/số đối tượng), lý do?: *không có.*

- *Kiến nghị chuyển bao nhiêu vụ việc sai phạm có dấu hiệu tội phạm về kinh tế, tham nhũng đến cơ quan điều tra: Không có.*

- *Các kiến nghị khác về thực hiện các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kết luận thanh tra và quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền mà các đối tượng thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan chưa thực hiện.*

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018, Sở Nông nghiệp và PTNT phải thực hiện 02 kết luận và đã được chỉ đạo thực hiện xong:

+ *Kết luận thanh tra số 15/KL-TTr ngày 08/01/2018 của Thanh tra tỉnh về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang và các đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư giai đoạn 2014-2016:*

Giám đốc Sở đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh. Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án đã tổ chức kiểm điểm, thực hiện nộp tiền sai phạm và có báo cáo gửi Thanh tra tổng hợp. Cụ thể: Đối với Ban quản lý dự án di dân, tái định cư Trường bản TB1 đã tổ chức kiểm điểm, thực hiện thu hồi nộp vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh với số tiền 195,468 triệu đồng và giảm trừ thanh toán số tiền 26,6 triệu đồng; giảm trừ quyết toán số tiền 280,966 triệu đồng.

Trung tâm Giống cây trồng đã tổ chức kiểm điểm và thực hiện giảm trừ quyết toán giá trị xây lắp, giá trị tư vấn thiết kế bản vẽ thi công-tổng dự toán và giá trị tư vấn quản lý dự án, giám sát thi công xây dựng số tiền 588,257 triệu đồng.

Chi cục Kiểm Lâm đã tổ chức kiểm điểm và thực hiện giảm trừ thanh toán số tiền 33,404 triệu đồng tại gói thầu xây lắp xây dựng trụ sở Hạt kiểm lâm Yên

Dững; thực hiện giảm trừ quyết toán số tiền 17,959 triệu đồng của hạng mục xây lắp Dự án Cải tạo, Nâng cấp nhà làm việc 3 tầng và sửa chữa nhà làm việc Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Bắc Giang.

Ban Quản lý dự án ĐTXD công trình NN và PTNT đã thu hồi và nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số tiền 24,033 triệu đồng.

+ *Kết luận số 1393/KL-TY-TTr,PC ngày 26/6/2018 của Cục Thú y về thanh tra theo Quyết định số 335/QĐ-TY-TTr,PC ngày 17/5/2018 của Cục thú y (thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y/Chi cục Thú y các tỉnh Nam Định, Hưng Yên và Bắc Giang từ ngày 28/5-05/6/2018)*

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Bắc Giang đã tổ chức thực hiện xong kết luận của Cục Thú y, đã lưu trữ đầy đủ các Biên bản trong quá trình thực hiện kiểm dịch theo đúng quy định pháp luật về thú y, sắp xếp hồ sơ kiểm dịch khoa học. Đối với các trường hợp phải lấy mẫu xét nghiệm bệnh, đã chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Phụ lục XI, Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016.

- *Các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với tỉnh, các ngành và địa phương; kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý của Kiểm toán Nhà nước đối với vụ việc có dấu hiệu về tham nhũng.*

Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT phải thực hiện 01 kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành V, nội dung kiến nghị: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình từ nguồn vốn Chương trình nhằm đảm bảo Chương trình sớm phát huy hiệu quả.

Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn đã thực hiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng (triển khai thực hiện 13 dự án cấp nước sạch nông thôn tập trung; đang thi công xây dựng 03 dự án). Đồng thời đã tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Báo cáo số 391/BC-SNN ngày 29/11/2018 về kết quả thực hiện kiến nghị Kiểm toán Nhà nước năm 2017 Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả vay vốn WB tỉnh Bắc Giang.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT không phải thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý nào của Kiểm toán Nhà nước đối với vụ việc có dấu hiệu về tham nhũng.

(có phụ lục số 4 kèm theo)

- *Tổng số các kiến nghị, quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong công tác thanh tra, kiểm tra: 42. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 126.100.000 đồng. Các đơn vị có vi phạm đã nghiêm túc thực hiện nộp tiền vi phạm vào Ngân sách nhà nước theo quy định.*

(Có phụ lục số 5 kèm theo)

- *Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác thanh tra về kinh tế - xã hội và công tác xử phạt vi phạm hành chính trong kiểm tra, thanh tra*

+ *Khó khăn, vướng mắc:* Trong tổ chức thực hiện kết luận thanh tra còn gặp một số khó khăn như còn có đơn vị gửi báo cáo thực hiện kết luận thanh tra còn chậm, nộp tiền sai phạm còn chậm.

Một số doanh nghiệp có sản phẩm lưu thông trên thị trường khi vi phạm chưa hợp tác lên làm việc, nộp tiền phạt vi phạm hành chính còn chậm.

Việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với một số hàng hóa có hạn sử dụng ít (như thức ăn chăn nuôi) gặp khó khăn, do thời gian phân tích mẫu dài, khi có kết quả thì sản phẩm vi phạm đã bị cơ sở kinh doanh đã bán hết hoặc hàng hóa đã hết hạn sử dụng.

+ *Nguyên nhân khó khăn, vướng mắc:* Một số đơn vị có sai phạm chưa thật sự quan tâm tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra. Một số lĩnh vực như thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi có phòng phân tích mẫu rất ít, do vậy thời gian phân tích mẫu dài.

+ *Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác thanh tra về kinh tế - xã hội và công tác xử phạt vi phạm hành chính trong kiểm tra, thanh tra*

Cần quy định cụ thể về xử lý về trách nhiệm cá nhân đối với thủ trưởng các cơ quan hành chính khi trong việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra.

Có chế tài cụ thể về pháp luật, tài chính, xử phạt đủ mạnh trong việc xử lý các đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các kết luận thanh tra mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các kết luận thanh tra.

Tăng cường kiểm tra đôn đốc của Thủ trưởng cơ quan cấp trên đối với Thủ trưởng cơ quan cấp dưới, thường xuyên tiến hành kiểm tra theo dõi việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

Cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đối tượng thực hiện các kết luận thanh tra trong việc tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra.

- *Biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo trong việc khắc phục những hạn chế nhằm nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý sai phạm:*

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, lựa chọn nội dung, phương pháp quán triệt, phổ biến, tuyên truyền phù hợp; thường xuyên quan tâm tạo điều kiện cho lực lượng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

+ Chỉ đạo Thanh tra Sở, các Chi cục thuộc Sở tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung nội dung trọng tâm, trọng điểm, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm. Trong quá trình thực thi công vụ, cần đảm bảo đúng nguyên tắc, thẩm quyền và trình tự thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Theo dõi, kiểm tra, kịp thời nắm bắt thông tin dư luận để xử lý các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành.

+ Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra.

Trên đây là báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Thông báo Kết luận số 282-TB/TU ngày 15/12/2017 và Quy định số 397-QĐ/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2018.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- thanhtra@bacgiang.gov.vn;
- Giám đốc Sở;
- thangnv_thanhtra@bacgiang.gov.vn;
- thanhtra_snnptnt@bacgiang.gov.vn.

GIÁM ĐỐC

Dương Thanh Tùng